

Thị trấn CM, An Su pháp, Tô lịch HOC

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20 /2015/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 21 tháng 5 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi Điều 5 Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương quy định diện tích tối thiểu đối với đất ở được phép tách thửa trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

SỞ TƯ PHÁP BÌNH DƯƠNG
Số: 11.28.....
ĐẾN Ngày: 25.15.1.2015...
Chuyên: X.QU. V. M. Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;
Lưu hồ sơ số: 26/11/2003;

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 277/TTr-STNMT ngày 25/4/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điều 5 Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương cụ thể như sau:

1. “ Điều 5. Xử lý các trường hợp cá biệt

1. Một số trường hợp cá biệt có nhu cầu tách thửa nhưng không bảo đảm diện tích tối thiểu theo quy định này, thì giao cho Hội đồng tư vấn xem xét giải quyết cụ thể. Tuy nhiên, diện tích thửa đất mới hình thành và còn lại sau khi tách thửa phải bảo đảm diện tích tối thiểu là 36m² và có kích thước bề rộng và chiều sâu tối thiểu là 3m;

2. Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định thành lập Hội đồng tư vấn và xây dựng quy chế hoạt động theo đúng quy định pháp luật hiện hành;

3. Giao Văn phòng Đăng ký đất đai chịu trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ của các trường hợp cá biệt có nhu cầu tách thửa đối với đất ở trên toàn địa bàn tỉnh để trình thông qua Hội đồng tư vấn tại các kỳ họp.”

2. Các điều khoản khác của Quyết định số 38/2014/QĐ-UBND ngày 22/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3; 60
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: TNMT, TC, Xây dựng, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực: Tỉnh Ủy, HĐND;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB.MTTQ tỉnh, Các Đoàn thể;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- TTCB tỉnh; Website tỉnh BD;
- LĐVP, Lạm, HCTC, TH;
- Lưu: VT. *VL*

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH *VL*



VL
Trần Văn Nam